

Số: /KH-SXD

Bình Phước, ngày 30 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số năm 2024 của Sở Xây dựng

Thực hiện Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số năm 2024 tại Sở, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số tại cơ quan. Kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương và xử lý nghiêm trường hợp công chức, viên chức có các hành vi chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý yêu cầu bổ sung thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định pháp luật gây khó khăn, phiền hà cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Tăng cường đổi mới, phát huy hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành cơ quan thông qua chuyển đổi số; gắn quá trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số với hiện đại hóa nền hành chính nhằm nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số là việc làm thường xuyên và liên tục của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và toàn thể CC,VC Sở tham gia giải quyết TTHC.

Nội dung kế hoạch đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định và được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất và hiệu quả. Việc thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số phải triển khai thường xuyên, sáng tạo và phải phù hợp sát thực với các tiêu chí, nội dung trong kế hoạch.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công

(1) Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Lộ trình thực hiện (tối thiểu)

| Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV |
|--------------|---------------|----------------|---------------|
| 70% | 80% | 90% | 100% |

- Đơn vị chủ trì: Các phòng: QH-KT, QLNN&TTBĐS, QLXD, Chi cục GĐXD.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở

(2) Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.

- Lộ trình thực hiện (tối thiểu)

| Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV |
|--------------|---------------|----------------|---------------|
| 50% | 60% | 70% | 80% |

- Đơn vị chủ trì: Các phòng: QH-KT, QLNN&TTBĐS, QLXD, Chi cục GĐXD.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở

(3) Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Lộ trình thực hiện (tối thiểu)

| Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV |
|--------------|---------------|----------------|---------------|
| 50% | 60% | 70% | 80% |

- Đơn vị chủ trì: Các phòng: QH-KT, QLNN&TTBĐS, QLXD, Chi cục GĐXD.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở

(4) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Lộ trình thực hiện (tối thiểu)

| Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV |
|--------------|---------------|----------------|---------------|
| 50% | 65% | 80% | 90% |

- Đơn vị chủ trì: Các phòng: QH-KT, QLNN&TTBĐS, QLXD, Chi cục GĐXD.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, Công chức phụ trách Bộ phận Một cửa

(5) Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.

- Lộ trình thực hiện (tối thiểu)

| Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV |
|--------------|---------------|----------------|---------------|
| 70% | 80% | 90% | 100% |

- Đơn vị chủ trì: Các phòng: QH-KT, QLNN&TTBĐS, QLXD, Chi cục GĐXD.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, Công chức phụ trách Bộ phận Một cửa

(6) Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.

- Lộ trình thực hiện (tối thiểu)

| Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV |
|--------------|---------------|----------------|---------------|
| 20% | 35% | 50% | 60% |

- Đơn vị chủ trì: các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.
 - Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, Công chức phụ trách Bộ phận Một cửa
- (7) Tỷ lệ công bố, công khai thủ tục hành chính đúng hạn.**
- Lộ trình thực hiện (tối thiểu)

| Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV |
|--------------|---------------|----------------|---------------|
| 100% | 100% | 100% | 100% |

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: Các phòng: QH-KT, QLN&TTBĐS, QLXD, Chi cục GD&XD.

(8) Tỷ lệ xử lý hồ sơ thủ tục hành chính được đồng bộ đầy đủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Lộ trình thực hiện (tối thiểu)

| Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV |
|--------------|---------------|----------------|---------------|
| 90% | 95% | 100% | 100% |

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

(9) Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.

- Lộ trình thực hiện (tối thiểu)

| Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV |
|--------------|---------------|----------------|---------------|
| 100% | 100% | 100% | 100% |

- Đơn vị chủ trì: các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở

(10) Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.

- Lộ trình thực hiện (tối thiểu)

| Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV |
|--------------|---------------|----------------|---------------|
| 95% | 95% | 95% | 95% |

- Đơn vị chủ trì: các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở

(11) Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trừ hồ sơ mật).

- Lộ trình thực hiện (tối thiểu)

| Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV |
|--------------|---------------|----------------|---------------|
| 100% | 100% | 100% | 100% |

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

- Đơn vị phối hợp: các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở:

Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, đạt hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Trong quá trình triển khai thực hiện có gặp khó khăn, vướng mắc gửi báo cáo về Văn phòng Sở.

2. Văn phòng Sở:

Theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện các nhiệm vụ theo đúng tiến độ đề ra. Tổng hợp kết quả thực hiện và gửi báo cáo về Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số năm 2024 tại Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (đề b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng CM, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Võ Tất Dũng